| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 17/7/2019

V/v: "*Ly hôn*"

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Trâm**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Đời**

Ông **Nguyễn Kim Thành**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Võ Ngọc Tín** - Thư ký TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa***: Bà **Trần Thị Hương Thu**- Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp: "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đinh Văn Đ**, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ 03, khối Tân Thuận, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

- Bị đơn: Bà **Phan Thị Diệu H**, sinh năm: 1987; Trú tại: K 07 đường Hồ Thấu, tổ 02, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng, *Vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Đinh Văn Đ trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Văn Đ và bà Phan Thị Diệu H kết hôn vào năm 2017. Hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại nhà cha mẹ ruột của ông Đ ở địa chỉ: Tổ 03, khối Tân Thuận, phường M, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. Trước đây vợ chồng ông Đ, bà H đã được Tòa án nhân dân quận Sơn Trà công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 127/2013/QĐST-HNGĐ ngày 05/12/2013 tuy nhiên đến năm 2017 thì ông Đ, bà H đoàn tụ chung sống với nhau và đăng ký kết hôn lại. Vợ chồng ông Đ, bà H sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng ông bà thường xuyên cãi vả, to tiếng với nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không có kết quả. Nay xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm của ông đối với bà Phan Thị Diệu H không còn, do đó ông xin được ly hôn với bà Phan Thị Diệu H.

- Về quan hệ con chung: Ông Đinh Văn Đ xác định ông và bà Phan Thị Diệu H có 02 con chung là: Đinh Hoàng Kim N, sinh ngày: 22/8/2011 và Đinh Hoàng Khánh H, sinh ngày: 05/8/2017. Ly hôn, ông Đinh Văn Đ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Đinh Hoàng Kim N cho đến khi con Đinh Hoàng Kim N đủ 18 tuổi. Giao con Đinh Hoàng Khánh H cho bà Phan Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con Đinh Hoàng Khánh H đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Đinh Văn Đ xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Đinh Văn Đ xác định không có.

***** Đối với bị đơn – bà Phan Thị Diệu H: mặc dù đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thông báo Thụ lý, về các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Phan Thị Diệu H đều vắng mặt và không có ý kiến phản hồi. Vì vậy Toà án không có cơ sở để xem xét yêu cầu và nguyện vọng của bà H.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Theo đó, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng pháp luật, riêng bị đơn bà Phan Thị Diệu H không chấp hành triệu tập của Tòa án, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Đinh Văn Đ đối với bà Phan Thị Diệu H.

- Về quan hệ con chung: Áp dụng điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Đinh Hoàng Kim N, sinh ngày: 22/8/2011 cho ông Đinh Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Đinh Hoàng Kim N đủ 18 tuổi. Giao con chung Đinh Hoàng Khánh H, sinh ngày: 05/8/2017 cho bà Phan Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Đinh Hoàng Khánh H đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đinh Văn Đ xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung. Tại phiên tòa bà Phan Thị Diệu H vắng mặt nên để đảm

bảo quyền lợi cho các bên đương sự đề nghị HĐXX không đề cập xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, HĐXX nhận định:*

[1] **Về thủ tục:** Đơn khởi kiện của ông Đinh Văn Đ nộp tại Tòa án là đúng thủ tục và thẩm quyền được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Đinh Văn Đ là nguyên đơn trong vụ án, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 01/7/2019. Hội đồng xét xử căn cứ điều 228 Bộ luật dân sự để xét xử vắng mặt nguyên đơn. Bà Phan Thị Diệu H là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bà Phan Thị Diệu H vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn. Đồng thời, Hội đồng xét xử căn điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] **Về nội dung:** Ông Đinh Văn Đ và bà Phan Thị Diệu H đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại UBND phường M, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng theo giấy chứng nhận kết hôn số 92 cấp ngày 01/9/2017. Hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại nhà cha mẹ ruột của ông Đ ở địa chỉ: Tổ 03, khối Tân Thuận, phường M, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. Trước đây vợ chồng ông Đ, bà H đã được Tòa án nhân dân quận Sơn Trà công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 127/2013/QĐST-HNGĐ ngày 05/12/2013 tuy nhiên đến năm 2017 thì ông Đ, bà H quay về đoàn tụ chung sống với nhau và đăng ký kết hôn lại. Vợ chồng ông Đ, bà H sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng ông bà thường xuyên cãi vả, to tiếng với nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không có kết

quả. Nay ông Đinh Văn Đ xác định không còn yêu thương bà Phan Thị Diệu H nữa, ông xin được ly hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Đinh Văn Đ đối với bà Phan Thị Diệu H thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng giữa ông Đinh Văn Đ và bà Phan Thị Diệu H lại không làm được điều này. Cả hai ông bà đã một lần ly hôn, nay khi mâu thuẫn xảy ra hai bên đã không tìm được cách giải quyết để hàn gắn và xây dựng gia đình. Về phía bà Phan Thị Diệu H, Tòa án đã tạo điều kiện nhiều lần để vợ chồng hòa giải mâu thuẫn,trở về đoàn tụ chung sống với nhau nhưng bà Phan Thị Diệu H đều vắng mặt tại các phiên hòa giải. Việc này cho thấy bà Phan Thị Diệu H không tôn trọng Tòa án và thờ ơ với việc hàn gắn hạnh phúc gia đình, không có thiện chí níu kéo mối quan hệ hôn nhân của mình. Xét thấy, mâu thuẫn của ông Đinh Văn Đ và bà Phan Thị Diệu H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đinh Văn Đ đối với bà Phan Thị Diệu H là phù hợp quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Ông Đinh Văn Đ xác định ông và bà Phan Thị Diệu H có 02 con chung là: Đinh Hoàng Kim N, sinh ngày: 22/8/2011 và Đinh Hoàng Khánh H, sinh ngày: 05/8/2017. Ly hôn, ông Đinh Văn Đ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Đinh Hoàng Kim N cho đến khi con Đinh Hoàng Kim N đủ 18 tuổi. Giao con Đinh Hoàng Khánh H cho bà Phan Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con Đinh Hoàng Khánh H đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu về nuôi con chung của ông Đinh Văn Đ thì thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Đinh Văn Đ trình bày ông có đầy đủ điều kiện kinh tế và chỗ ở để nuôi dạy con Đinh Hoàng Kim N. Mặt khác, hiện nay cháu Ngân đang ở với ông Đ, cuộc sống và học tập đã ổn định. Vì vậy việc giao cháu Ngân cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và nguyện vọng của cháu Ngân. Đối với cháu Đinh Hoàng Khánh H, sinh ngày: 05/8/2017 hiện nay còn quá nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, cần giao cháu Hân cho bà H nuôi dưỡng là phù hợp với quy định

của pháp luật. Xét yêu cầu của ông Đinh Văn Đ là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 81,82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên HĐXX xem xét chấp nhận. Do ông Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đinh Văn Đ xác định vợ chồng ông không có tài sản chung và nợ chung. Bà Phan Thị Diệu H vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến gì về vấn đề này nên HĐXX không xem xét giải quyết. Nếu các đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Án phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000 đồng ông Đinh Văn Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thườn vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Ly hôn* " của ông Đinh Văn Đ đối với bà Phan Thị Diệu H.

**Xử:**

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Cho ông Đinh Văn Đ được ly hôn bà Phan Thị Diệu H.

*Do chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đinh Văn Đ đối với Phan Thị Diệu H nên giấy chứng nhận kết hôn số 92 do UBND phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp cho ông Đinh Văn Đ và bà Phan Thị Diệu H ngày 01/9/2017 không còn giá trị pháp lý.*

**2. Về quan hệ con chung**: Giao con chung Đinh Hoàng Kim N, sinh ngày: 22/8/2011 cho ông Đinh Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Đinh Hoàng Kim N đủ 18 tuổi. Giao con chung Đinh Hoàng Khánh H, sinh ngày: 05/8/2017 cho bà Phan Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Đinh Hoàng Khánh H đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi vì cần thiết lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung. Trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì trên cơ sở lợi ích của con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật

**2. Án phí HNGĐ-ST** 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* ông Đinh Văn Đ phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* ông Đinh Văn Đ đã nộp tại biên lai thu số 0007774 ngày 22/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Ông Đinh Văn Đ đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *UBND phường M,*
  *Q. Sơn Trà,Tp. Đà Nẵng;*
- *Lưu hồ sơ,*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**NGUYỄN THỊ TRÂM**